

Số: **205** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **19** tháng **11** năm 2023

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị với các nội dung như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Hiện nay, hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh có tổng chiều dài 181,45km (*chủ yếu đê cấp IV*) bao gồm: Đê biển dài 11,17km; đê cửa sông dài 57,43km; đê bao dài 58,15km và đê chuyên dùng dài 54,70km. Hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh từng bước được đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ bản hoàn thiện góp phần quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương; trong đó, phục vụ sản xuất, bảo vệ tính mạng, tài sản, cơ sở hạ tầng của Nhà nước và Nhân dân; kết hợp mục đích giao thông phục vụ nhu cầu dân sinh, công tác cứu hộ cứu nạn trong mùa mưa bão; tạo điều kiện thuận lợi góp phần hoàn thành các tiêu chí về thủy lợi, giao thông trong xây dựng nông thôn mới.

Qua quá trình khai thác sử dụng hệ thống đê điều bị hư hỏng, xuống cấp, cùng với việc tác động của thiên tai, đặc biệt sau các đợt mưa lũ lịch sử như năm 2020, mưa lũ bất thường năm 2022... làm cho tình trạng hư hỏng ngày càng trở nên nghiêm trọng, ảnh hưởng đến khả năng phục vụ của công trình. Được sự quan tâm, hỗ trợ kinh phí từ Trung ương và một phần ngân sách địa phương, đến

nay tỉnh Quảng Trị đã từng bước khắc phục, xử lý được một số sự cố, hư hỏng cấp bách. Tuy nhiên, hiện trạng sạt lở, hư hỏng và nhu cầu để nâng cấp, sửa chữa là rất lớn. Hàng năm, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ bố trí nguồn ngân sách Trung ương để tu bổ các tuyến đê từ cấp III đến cấp đặc biệt, trong khi hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh chủ yếu từ cấp IV trở xuống; do đó, việc duy tu, bảo dưỡng, xử lý cấp bách sự cố đê điều phải sử dụng ngân sách địa phương.

Trong những năm qua, việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh chủ yếu kết hợp trong các dự án sửa chữa, nâng cấp các tuyến đê sử dụng nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ¹ với tổng chiều dài 150,68km tập trung chủ yếu đối với tuyến đê biển Vĩnh Thái, đê cửa sông (*tả hữu Bến Hải, tả hữu Thạch Hãn*) và đê chuyên dùng (*đê cát Hải Lăng, Triệu Phong, Gio Linh*). Nguồn ngân sách tỉnh chủ yếu để khắc phục tạm thời các sự cố khẩn cấp và mất nhiều thời gian để phê duyệt phân bổ kinh phí. Vì vậy, công tác duy tu, bảo dưỡng và xử lý các sự cố đê điều còn bị động, hiệu quả kinh phí đầu tư chưa cao; trong khi chiều dài tuyến đê cần duy tu, bảo dưỡng đảm bảo an toàn còn rất lớn (*tuyến đê cần được đầu tư kiên cố hóa là 30,78km; nâng cấp, tu bổ do bị hư hỏng, xuống cấp hoặc chưa được đồng bộ là 56,82km*); kinh phí dự kiến duy tu, bảo dưỡng hàng năm trên địa bàn tỉnh chỉ khoảng (6 - 8) tỷ đồng (*chi tiết ở Báo cáo thuyết minh Nghị quyết*).

Nhằm chủ động trong công tác sửa chữa, khắc phục kịp thời hư hỏng, sự cố đê điều đảm bảo an toàn phục vụ sản xuất; đảm bảo tính mạng và tài sản của Nhà nước và Nhân dân thì việc xây dựng nội dung, nhiệm vụ chi và bố trí ngân sách tỉnh hàng năm để triển khai thực hiện duy tu, bảo dưỡng, xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh là nhiệm vụ rất cần thiết.

Mặt khác, tại Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều có quy định như sau: “*Căn cứ nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều quy định tại Điều 4 của Thông tư này; thực trạng hệ thống đê điều do địa phương quản lý và khả năng kinh phí; UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý cho phù hợp, bảo đảm an toàn tuyến đê do địa phương quản lý.*”.

Tại Công văn số 1124/BNN-ĐĐ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 01/3/2023 có nội dung “*đề nghị UBND tỉnh, thành phố khẩn trương chỉ đạo xây dựng nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều và bố trí kinh phí hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương, trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt theo quy định tại Điều 5, Điều 8 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính, làm cơ sở tổ*

¹ Vốn chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư giai đoạn 2016 - 2020; Vốn khắc phục hậu quả thiên tai; Dự án Quản lý thiên tai (WB5/VN-Haz) tỉnh Quảng Trị do Ngân hàng Thế giới tài trợ và vốn đối ứng ngân sách; Dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR), tỉnh Quảng Trị do Ngân hàng Thế giới tài trợ và vốn đối ứng ngân sách ...

chức triển khai thực hiện". Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là rất cần thiết và đảm bảo đúng quy định pháp luật.

2. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

2.1. Mục đích

Nội dung chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là cụ thể hóa các quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai, đê điều và Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều; nhằm đảm bảo và chủ động nguồn lực tài chính trong công tác duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; là cơ sở pháp lý xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hàng năm, để cân đối ngân sách địa phương phù hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét để triển khai thực hiện.

2.2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Các nội dung chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều bám sát thực trạng hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, khả năng cân đối bố trí ngân sách của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều theo thẩm quyền.

Bảo vệ tối đa năng lực phòng, chống thiên tai của đê điều trên địa bàn tỉnh.

Phát huy lợi thế địa phương, phát huy hiệu quả nguồn lực tài chính; đáp ứng yêu cầu duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều.

3. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Dự thảo Nghị quyết được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*đơn vị chủ trì tham mưu xây dựng Nghị quyết*) tổ chức xây dựng; lấy ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cơ quan liên quan, UBND cấp huyện và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân liên quan theo đúng quy định.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương; cơ quan chủ trì đã tổng hợp, tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện và có báo cáo giải trình các ý kiến tham gia gửi Sở Tư pháp thẩm định; hoàn thiện dự thảo, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét phê duyệt.

4. Bố cục và nội dung của dự thảo Nghị quyết

4.1. Bố cục

Về cấu trúc, bố cục của dự thảo Nghị quyết tuân thủ theo quy định Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; gồm có 04 Điều.

4.2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh

1. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng đê điều.

2. Nội dung, nhiệm vụ chi xử lý cấp bách sự cố đê điều.

(theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này)

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

5. Dự kiến nguồn lực thực hiện

5.1. Kinh phí chi thường xuyên để thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

5.2. Việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn hiện hành và Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT&NS - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TP, TC;
- CVP, Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THỦy, KTTài.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng

Tài liệu gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Báo cáo thuyết minh dự thảo Nghị quyết;
- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý; Bản chụp các ý kiến góp ý;
- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
- Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định lần 2.

PHỤ LỤC

(Kèm theo Tờ trình số 20/TT-UBND ngày 19/11/2023 của UBND tỉnh)

1. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng đê điều

- a) Sửa chữa, cải tạo, gia cố mặt đê;
- b) Sửa chữa gia cố đường gom, đường hành lang chân đê, dốc lên xuống đê trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- c) Sửa chữa và trồng cỏ mái đê, cơ đê, chân đê, mái kè;
- d) Đắp đất, trồng cây chắn sóng;
- đ) Khảo sát, phát hiện và xử lý mối và các ẩn họa trong thân đê; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê;
- e) Kiểm tra đánh giá chất lượng công dưới đê; xử lý các hư hỏng nhỏ; nạo vét thượng, hạ lưu của công dưới đê;
- g) Kiểm tra hiện trạng kè bảo vệ đê; chi tu sửa các hư hỏng nhỏ của kè;
- h) Bổ sung, sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: cột mốc trên đê; cột chỉ giới, cột thủy chí; biển báo đê; trạm và thiết bị quan trắc; kho, bãi chứa vật tư dự phòng bão lũ;
- i) Sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: Công trình phân lũ, làm chậm lũ; công trình tràn sự cố;
- k) Bổ sung, bảo dưỡng, thu gom vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão liên quan đến đê điều thuộc nhiệm vụ của địa phương;
- l) Khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát mặt cắt cố định ngang sông định kỳ, đo đạc sơ họa diễn biến lòng dẫn; đo đạc diễn biến bãi biển trước đê; bổ sung cơ sở dữ liệu về đê điều phục vụ công tác quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai;
- m) Các công việc khác có liên quan trực tiếp tới công tác duy tu, bảo dưỡng đê điều theo quy định tại Luật Đê điều, pháp luật có liên quan và được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

2. Nội dung, nhiệm vụ chi xử lý cấp bách sự cố đê điều.

- a) Xử lý sạt trượt mái đê, mái kè;
- b) Xử lý nứt đê;
- c) Xử lý sập tổ mối trên đê;
- d) Xử lý sụt, lún thân đê;
- đ) Xử lý đoạn bờ sông bị sạt trượt có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều;
- e) Xử lý rò rỉ, thấm, tổ mối và các khuyết tật khác trong thân đê;
- g) Xử lý lỗ sủi, mạch sủi, bãi sủi, mạch đùn, bực đất, giếng phụt;
- h) Xử lý trường hợp nước lũ tràn qua đỉnh đê;
- i) Xử lý các sự cố hư hỏng cống qua đê;
- k) Hàn khâu đê.